Trịnh Thị Mai Hương

Gmail: trinhhuong579@gmail.com

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KỲ II**  **Năm học 2023 - 2024**  **Môn Ngữ văn - Lớp 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |
|  |  |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**  
*Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:*

**SỢI DÂY THUN**

Mẹ tôi có thói quen cất giữ những sợi dây thun khi mua bịch nước mía, bịch chè … mỗi lúc đi chợ về. Tôi ngạc nhiên lắm cứ thắc mắc tại sao mẹ lại không vứt nó đi. Một sợi dây thun thì làm được gì. Mẹ tôi còn dặn có sợi dây thun nào thì đưa cho mẹ cất. Đôi khi tôi lại quên lời mẹ, vứt sợi dây thun vào đống rác trước nhà. Thấy vậy mẹ nhặt lại và cất vào một chỗ.

- Con không nên phí phạm vậy, con không dùng lúc này nhưng có thể vài bữa nữa con cần tới.

Lúc đó, tôi cũng chỉ ậm ừ cho xong chuyện. Rồi một hôm, khi những đứa con gái trong xóm tôi được ba mẹ mua cho những sợi dây để chơi nhảy dây, tôi cũng xin tiền mẹ mua. Thật bất ngờ, mẹ tôi lấy một bịch dây thun mà tôi biết đó là những sợi dây mà mẹ đã cất giữ trong năm qua. Tôi có một chùm dây thun dài để chơi nhảy dây, khi đó tôi mới biết ý nghĩa của việc tiết kiệm từng vật nhỏ nhất.

Hôm qua mẹ vào thăm con gái, dây buộc tóc của mẹ đột ngột đứt, tôi đưa ngay cho mẹ sợi dây thun mà tôi đã cất giữ. Mẹ nhìn tôi mỉm cười. Có những việc đơn giản nhưng đó là sợi dây tình cảm của con người.

*(Nguồn -*Hiền Phạm*, http //quehuongonline.vn)*

**1. Trắc nghiệm** *(2,5 điểm):*

***Chọn phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi từ 1 đến 5 và viết chữ cái in hoa đứng trước phương án đó vào giấy làm bài thi (Ví dụ: Câu 0:A)***

**Câu 1: Tìm từ địa phương trong các từ sau:**

**A. ba, mẹ, cất giữ B. chùm, bịch, bữa**

**C. ba, dây thun, bữa D. ba, đơn giản, chùm**

**Câu 2:** Thói quen của người mẹ được ghi trong văn bản là gì?

**A.** Mẹ dặn tôi khi có sợi dây thun nào thì đưa cho mẹ cất đi.

**B.** Mẹ cất giữ những sợi dây thun khi mua bịch nước mía, bịch chè mỗi lúc đi chợ về.

**C.** Mẹ nhặt lại những sợi dây thun tôi vứt vào thùng rác và cất vào một chỗ.

**D.** Mẹ quen với lối sống tiết kiệm từ những vật nhỏ nhất như cái dây thun.

**Câu 3:** Nghĩa của từ *“ậm ừ”* trong văn bản là

**A.** đồng ý nhưng không đồng lòng.

**B.** phản đối, không nghe lời người mẹ.

**C.** đồng tình nhưng không quan tâm.

**D.** chưa hiểu rõ nội dung lời người mẹ nói.

**Câu 4:** Trong văn bản,*“sợi dây thun”* được coi là gì?

**A.** Một đồ vật không có ý nghĩa. **B.** Một biểu tượng của sự tiết kiệm.

**C.** Một vật dụng dùng để vui chơi. **D.** Một vật dụng không cần thiết.

**Câu 5:** Điều gì khiến *“tôi”* hiểu được ý nghĩa của việc tiết kiệm từng vật nhỏ?

**A.** Khi nhìn thấy mẹ dùng lại những vật liệu cũ.

**B.** Khi thấy mẹ đột ngột đứt dây buộc tóc.

**C.** Khi thấy mẹ cất giữ những sợi dây thun đã dùng.

**D.** Khi mẹ cho bịch dây thun để chơi nhảy dây.

**Câu 6:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên **?**

**A.**Tự sự **B.** Miêu tả

**C.** Biểu cảm **D.** Thuyết minh

**Câu 7:** Bài học mà em rút ra được sau khi đọc văn bản trên là gì?

**A.**Tiết kiệm là đức tính cần thiết của mỗi người.

**B.**Tiết kiệm tất cả mọi thứ, không cần cho ai, giúp ai.

**C.**Tiết kiệm làm cho con người chỉ biết thu vén cho bản thân.

**D.**Tiết kiệm chỉ là việc làm của những người khó khăn

**Câu 8:** Đâu *không phải* là việc làm của người mẹ trong câu chuyện trên?

**A.** Mẹ cất giữ những sợi dây thun khi mua bịch nước mía, bịch chè …

**B.** Mẹ dặn tôi có sợi dây thun nào thì đưa cho mẹ cất.

**C.** Mẹ nhặt những sợi dây thun tôi vứt vào đống rác trước nhà và cất vào một chỗ.

**D.** Mẹ lấy bịch dây thun đã cất giữ trong năm qua đưa cho bạn tôi chơi nhảy dây.

**2. Trả lời các câu hỏi sau** *(2,0 điểm):*

**Câu 9** *(1,0 điểm):* Từ việc làm của mẹ, từ thực tế cuộc sống, việc tiết kiệm không chỉ là một đức tính cần có mà còn là một lối sống có văn hóa, có đạo đức. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

**Câu 10***(1,0 điểm):*Đối với bản thân em, tính tiết kiệm được thể hiện như thế nào trong cuộc sống hàng ngày?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu cảm nhận của em về truyện ***“Sợi dây thun”*** của Hiền Phạm **(**http //quehuongonline.vn) được trích dẫn từ phần I Đọc hiểu.

**HƯỚNG DÃN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA KỲ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | C | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | A | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | D | 0,5 |
| 9 | ***Từ việc làm của mẹ, từ thực tế cuộc sống, việc tiết kiệm không chỉ là một đức tính cần có mà còn là một lối sống có văn hóa, có đạo đức. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?*** | **1,5** |
| *- HS nêu quan điểm: Đồng ý.*  *\* Lưu ý: Không chấp nhận quan điểm: Không đồng ý hoặc vừa đồng ý vừa không đồng ý.*  - Vì:  + Tiết kiệm giúp mỗi người cân đối được nhu cầu hàng ngày với sự giới hạn, khả năng tích lũy của bản thân để đưa ra quyết định đúng đắn, biết cách chi tiêu có kế hoạch hợp lí, không lãng phí hay bừa bãi để đạt được hiệu quả công việc như mong muốn.  + Tiết kiệm còn giúp chúng ta tích lũy được nguồn lực về vật chất, kinh tế cho tương lai.  + Việc tiết kiệm đúng cách thể hiện sự trân trọng thành quả mà bản thân hay người khác làm ra.  + Việc tiết kiệm giúp cho chúng ta có thể kiểm soát được cuộc sống của mình, không phụ thuộc vào người khác hay tình hình xã hội.  …  *\* Lưu ý: Học sinh có thể trình bày các lý do đồng tình nhưng không tách bạch rõ ràng, giám khảo căn cứ vào biểu điểm để cho điểm phù hợp.*  *- Học sinh nêu ít nhất được 3 lý do trở lên cho điểm tối đa 0,75 điểm.*  *- Học sinh nêu ít nhất từ 2 lý do cho 0,5 điểm*  *- Học sinh nêu 1 lý do cho 0,25 điểm*  *- HS không nêu hoặc nêu sai các lý do khẳng định việc tiết kiệm không chỉ là một đức tính cần có mà còn là một lối sống có văn hóa, có đạo đức cho 0,0 điểm.* | 0,25  0,75 |
| **10** | ***Đối với bản thân em, tính tiết kiệm được thể hiện như thế nào trong cuộc sống hàng ngày?*** | **1,0** |
| - HS chia sẻ những việc làm thể hiện sự tiết kiệm trong cuộc sống hàng ngày của chính mình. Sau đây là một số ví dụ:  - Tiết kiệm điện nước: Tắt các thiết bị điện, nước khi không dùng đến.  - Tiết kiệm thời gian: Tranh thủ thời gian làm việc có ích như học tập và lao động.  - Tiết kiệm tiền, của: Sử dụng tiền có kế hoạch, mua sắm những thứ thật cần thiết phục vụ cuộc sống.  - Tiết kiệm công sức: Công việc sắp xếp có kế hoạch, làm việc đúng kế hoạch…  …  *\* Lưu ý: HS nêu 4 việc làm thể hiện sự tiết kiệm trở lên, cho 1,0 điểm.*  *- HS nêu 3 việc làm thể hiện sự tiết kiệm cho 0,75 điểm.*  *- HS nêu 2 bài học việc làm thể hiện sự tiết kiệm cho 0,5 điểm.*  *- HS nêu 1 bài học việc làm thể hiện sự tiết kiệm cho 0,25 điểm.*  *- HS không nêu hoặc nêu sai việc làm thể hiện sự tiết kiệm, cho 0,0 điểm.* |  |

**II. PHẦN VIẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| **YÊU CẦU VÀ CÁCH CHO ĐIỂM** | **ĐIỂM** |
| **Viết bài văn nêu cảm nhận của em về truyện *“Sợi dây thun”* của Hiền Phạm (http //quehuongonline.vn) được trích dẫn từ phần I Đọc hiểu.** |  |
| **\*Yêu cầu chung**: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về phân tích về 1 tác phẩm truyện. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
| **\*Yêu cầu cụ thể:** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Phân tích văn bản truyện “Sợi dây thun” của Hiền Phạm. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:* Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | 3,0 |
| **Ý 1: -** Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm *”Sợi dây thun”*, *-* Nêu nội dung khái quát của tác phẩm: Từ một việc làm nhỏ bé song đã đem đến bài học về sự tiết kiệm, sự tần tảo và gắn kết yêu thương của hai mẹ con ”tôi”.  *Nếu HS không nêu nội dung khái quát của tác phẩm thì giám khảo không cho điểm)* | 0,25 |
| **Ý 2. Khái quát chủ đề của văn bản**  - Văn bản đã tái hiện được một phần chân dung cuộc sống thật gần gũi, rất đời thường của mỗi con người. Đó là sự tiết kiệm, là tình yêu thương của mẹ dành cho con, là sự đón nhận và áp dụng lời dạy của mẹ vào cuộc sống của người con. Một việc làm dù nhỏ nhưng có sức gắn kết tình cảm vô cùng to lớn giữa con người với con người.  **Ý 3. Phân tích các nội dung chính của văn bản**  Sau đây là một số định hướng:  a. Câu chuyện người mẹ tích cóp những sợi dây thun***. (0,75 điểm)***  - Câu chuyện xảy ra khi “tôi” còn nhỏ.  - Sợi dây thun là một vật dụng quá nhỏ bé giữa vật chất đời thường, chúng ta luôn coi nhẹ sự có mặt của nó nhưng với người mẹ, nó vẫn rất đáng để gìn giữ, nâng niu, tích cóp.  + Tác giả giới thiệu việc mẹ có thói quen cất giữ những sợi dây thun khi mua bịch nước mía, bịch chè mỗi khi đi chợ về.  + Mẹ luôn dặn dò người con có sợi dây thun nào cũng phải đưa cho mẹ cất.  + “Tôi” quên, vứt sợi dây thun vào thùng rác, mẹ lại nhặt lên cất giữ cẩn thận.  - Nếu không có bịch dây thun mẹ góp nhặt từng ngày thì bây giờ “tôi” đã phải dùng tiền để mua.  - Một sự việc tưởng chừng như nhỏ bé, giản dị nhưng từ đó, tác giả đã khắc hoạ rõ nét giá trị của sự tiết kiệm, cách dạy con tiết kiệm bằng việc làm cụ thể, gần gũi, dễ tiếp nhận trong cuộc sống thường nhật hàng ngày của người mẹ, góp phần khắc hoạ rõ nét hình ảnh người mẹ - một người phụ nữ chắt chiu, biết lo toan và giàu tình yêu thương con.  + Mẹ nhắc nhở “tôi” không nên phí phạm, “con không dùng lúc này nhưng có thể vài bữa nữa con sẽ cần tới”. Mẹ luôn cho rằng cần phải tiết kiệm, không nên lãng phí khi chiếc dây thun còn sử dụng được.  + Khi “tôi” cần có dây để chơi, phải xin tiền mẹ để mua thì “mẹ tôi lấy một bịch dây thun mà tôi biết đó là những sợi dây mà mẹ đã cất giữ trong năm qua.” Vì thế, “ tôi có một chùm dây thun dài để chơi nhảy dây…”  => Câu chuyện người mẹ tích cóp những sợi dây thun mang nhiều bài học sâu sắc.  b. Câu chuyện về sự thay đổi nhận thức của nhân vật “tôi”  ***(0,75 điểm)***  - Câu chuyện xảy ra khi “tôi” còn nhỏ và khi đã lớn. Sự cần kiệm chắt chiu, tình yêu thương của mẹ đã làm thay đổi nhận thức của nhân vật “tôi”.  - Lúc đầu: Tôi không hiểu ý nghĩa việc mẹ cất giữ những sợi dây thun.  + Khi mẹ cất từng sợi dây thun, *“tôi ngạc nhiên lắm, cứ thắc mắc tại sao mẹ lại không vứt nó đi. Một sợi dây thun thì làm được gì”* và không để lời dặn đó vào trong đầu nên có lúc đã quên, thậm chí vứt đi:*“vứt dây thun vào đống rác trước nhà”.*  + Khi mẹ nhắc “tôi” tiết kiệm từng sợi dây thun thì *“tôi ậm ừ cho xong chuyện”* để mẹ khỏi phiền lòng. Có lẽ “tôi” nghĩ điều đó là không cần thiết, những chiếc dây thun đó có đáng là bao, nó vô cùng nhỏ nhặt.  - Sau đó “tôi” hiểu ra giá trị của tiết kiệm qua lời dạy và việc làm của mẹ.  Khi cần đến những dây để chơi cùng các bạn: Mẹ đưa cho “tôi” một chùm dây thun, *“tôi mới biết ý nghĩa của sự tiết kiệm từng vật nhỏ nhất* – thứ mà “tôi” vứt vào thùng rác và mẹ lại nhặt lên, nhờ có thói quen cất giữ của mẹ mà giờ đây “tôi” có dây để chơi cùng bạn bè lại không phải dùng tiền để mua. Tôi bỗng nhận ra rằng những cử chỉ ân cần, nhỏ nhặt ấy chính là sự chăm lo cho tương lai của “tôi” sau này.  - Cuối cùng, “tôi” biết tiết kiệm, biết quý trọng sự tần tảo, quý trọng những vật nhỏ bé và trân trọng tình cảm của mẹ.  + Nhân vật “tôi” là một người con ngoan và hiểu chuyện, biết áp dụng những điều mẹ dạy vào thực tiễn cuộc sống. Khi mẹ đến chơi, *“dây buộc tóc của mẹ đột ngột đứt, tôi đưa ngay cho mẹ sợi dây thun mà tôi đã cất giữ”*.  + Mẹ mừng vui khi con đã trưởng thành: Khi “tôi” đưa cho mẹ sợi dây thun để buộc tóc, “mẹ nhìn tôi mỉm cười”. Mẹ vui vì những gì mẹ dạy, con đã hiểu, đã ghi nhớ và thực hiện. Mẹ vui vì cảm nhận được tình yêu thương sự quan tâm của con dành cho mình.  => Câu chuyện về nhận thức của “tôi” đã khẳng định được tiết kiệm là việc làm cần thiết, phương pháp dạy con đúng đắn sẽ mang lại hiệu quả tốt đẹp. Chính đức tính tiết kiệm, phương pháp dạy con: lấy việc làm thật gần gũi, đời thường để dạy con, chính tình yêu thương của mẹ đã thay đổi nhận thức trong “tôi”, đã cho “tôi” trưởng thành, “tôi”đã biết tiết kiệm, đã hiểu được rằng mọi thứ trên đời đều có giá trị dù là nhỏ nhất, biết chắt chiu sẽ có ngày cần đến đúng như lời mẹ dạy.  c. Ý nghĩa của hình ảnh “sợi dây thun” ***(0,5 điểm)***  Câu chuyện xoay quanh hình ảnh “sợi dây thun”, từ đó đã:  - Thể hiện đức tính tiết kiệm, sự tần tảo, trân trọng những vật nhỏ bé.  - Giáo dục con cái biết quý trọng giá trị của lao động.  - Tạo bài học về sự chia sẻ, gắn kết trong gia đình. *“Có những việc đơn giản nhưng đó là sợi dây tình cảm của con người”.* Sợi dây thun đã trở thành sợi dây tình cảm gắn kết hai mẹ con lại gần nhau hơn. Nhờ sợi dây ấy, “tôi” đã hiểu mẹ, hiểu được ý nghĩa lớn lao từ những việc làm tưởng như nhỏ bé của mẹ, hiểu được tất cả những việc mẹ làm đều xuất phát từ tình yêu thương, lo lắng cho “tôi”.  *(\* Lưu ý: HS có thể phân tích theo nhiều cách khác nhau nhưng đúng thao tác và nội dung vẫn cho điểm tối đa).* | 0,25  2,0 |
| **Ý 4.** **Đánh giá chung:**  - Đánh giá về nghệ thuật: Truyện được kể theo ngôi thứ nhất, bố cục phát triển từ những chi tiết nhỏ đến cái nhìn sâu sắc về cuộc sống và tình cảm gia đình. Lời văn giản dị, gần gũi. Chi tiết sinh động, cụ thể, lối kể chuyện nhẹ nhàng, sâu lắng, ngắn gọn, súc tích; tình huống, chi tiết gần gũi với đời sống hàng ngày... Chi tiết “sợi dây thun” rất đặc sắc đã góp phần làm nên thành công của truyện.  - Đánh giá nội dung:  + Truyện "Sợi dây thun" tuy ngắn gọn nhưng mang đến bài học sâu sắc về giá trị của tiết kiệm, chắt chiu, sự sáng tạo và tình yêu thương. Qua đó, tác giả cũng muốn nhắn nhủ đến người đọc hãy trân quý những điều nhỏ bé trong cuộc sống, trân quý tình mẫu tử, trân trọng giá trị của lao động.  + “Sợi dây thun” không chỉ gắn với kỷ niệm tuổi thơ mỗi người mà mãi mãi là sợi dây gắn kết giữa mẹ và con, giúp ta hiểu thêm về tình mẹ, hiểu được những giá trị gần gũi trong cuộc sống dù là nhỏ nhất. | 0,5 |
| *c. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ | 0,25 |
| *d. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,25 |
| **Hướng dẫn chấm:**  ***- Điểm từ 3,5 - 4,0****: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.*  ***- Điểm từ 2,5 - 3,25****: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích nhân vật chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.*  ***- Điểm 1,75 - 2,25****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.*  ***- Điểm dưới 1,75****: Chưa hiểu đúng đề, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm bài hoặc lạc đề.* |  |

***\* Lưu ý chung:***

*- Sau khi chấm điểm từng câu, giáo viên cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh, khuyến khích những bài viết sáng tạo, giàu cảm xúc.*

*- Chỉ để điểm lẻ thập phân ở mức 0,5 điểm.*